

Bản án số: 105/2022/HS-ST
Ngày 29 - 8 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tạ Duy Ước

Thẩm phán: Ông Trần Quang Cường

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Sinh, ông Vũ Xuân Kiều, bà Đỗ Thị Xanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Lan Hương - Thư ký tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2022, tại Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 82/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 108/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Đỗ Văn A - Tên gọi khác: không; Sinh ngày 01 tháng 01 năm 1969, tại tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: tổ 8B, khu 7, phường Cao Xanh, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Đánh cá; Trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 1/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn Thân và bà Lê Thị Trinh; có vợ là Nguyễn Thị C (đã chết) và 04 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/02/2022 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Văn B – Luật sư Công ty Luật TNHH MTV Bảo Phong thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Ninh bào chữa cho bị cáo Đỗ Văn A; có mặt.

- Bị hại: bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1971 (đã chết)

- Người đại diện hợp pháp của bà Nguyễn Thị C: bà Đỗ Thị K, sinh năm 1942; ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1942; chị Đỗ Thị V, sinh năm 1991; chị Đỗ Thị C, sinh năm 1993; chị Đỗ Thị H, sinh năm 1995; anh Đỗ Văn T, sinh năm 2000.

- *Người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp cho bị hại Nguyễn Thị C:* anh Đỗ Văn T, sinh năm 2000; nơi cư trú: tổ 8B, khu 7, phường Cao Xanh, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

- *Người làm chứng:* bà Nguyễn Thị Hợp, vắng mặt; anh Dương Văn Bình, chị Hoàng Thị Bích Diệp, chị Đỗ Thị Cơ, đều có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Văn A và vợ là bà Nguyễn Thị C (sinh năm 1971) cùng chung sống tại tổ 8B, khu 7, phường Cao Xanh, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Quá trình sinh sống giữa A và bà C thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nhiều lần A đánh bà C bằng chân tay khiến bà C bỏ đi khỏi nhà, A còn nghi ngờ bà C ngoại tình nhưng không có căn cứ. Chiều ngày 24/02/2022, bà C đi xem bói và nói rằng A có “người theo” và muốn làm lễ nhưng A không đồng ý, sau đó vợ chồng A ăn cơm cùng nhau và ngủ chung tại phòng ngủ ở tầng 1.

Khoảng 05 giờ ngày 25/02/2022, A và bà C tiếp tục xảy ra cãi chửi nhau, A lấy một đoạn dây điện có vỏ màu vàng, một đầu dây nối với phích cắm màu trắng, đầu còn lại A dùng dao gọt bỏ lớp vỏ để lộ lõi kim loại sau đó lấy dây buộc lõi kim loại vào đầu kim loại của bút thử điện với ý định dí vào người bà C. Sau đó, A ngồi lên người bà C, kẹp bà C nằm ngửa giữa 2 chân rồi dùng tay bóp cổ bà. Bị A bóp cổ, bà C giãy giụa, phản kháng lại, sau khoảng 50 giây thì An buông tay ra. Ngay sau đó, A vẫn ngồi trên người bà C, ghé người xuống dưới gầm giường phía bên phải bà C rồi cắm phích điện của đoạn dây điện trên vào ổ cắm dưới gầm giường, tay trái cầm bút thử điện dí vào phần cổ bên phải phía dưới tai phải bà C thì nghe thấy tiếng “tạch”, nên An bỏ bút thử điện ra kiểm tra, thấy không có điện nữa nên ném bút thử điện xuống nền nhà. Thấy bà C vẫn giãy giụa, A ngồi sát mạn sườn bên phải bà C, dùng hai tay tiếp tục bóp cổ bà cho đến khi bà C không giãy giụa nữa và nằm bất tỉnh thì An mới dừng lại và chạy lên phòng ngủ của anh Đỗ Văn T là con trai của A, sinh năm 2000, sống cùng nhà nói: “*T ơi, tao nóng quá, tao bóp cổ mẹ mày không thấy cựa nữa rồi*”. Nghe An nói vậy, anh T chạy xuống, A cũng chạy theo xuống tầng 1 và lấy con dao gọt hoa quả cắt đoạn dây điện màu đen nối với ổ cắm với ý định tự sát thì anh T hỏi “Sao bố giết mẹ”, A trả lời “Nó lão, tao giết nó tao tự tử luôn, tao đi cùng với mẹ mày”. Lúc này anh T lao vào ôm A ngăn cản việc A tự sát và hô mọi người đưa bà C đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ninh, nhưng bà C đã tử vong trước khi vào viện. An tiếp tục đập đầu vào tường và tự cắn lưỡi tự tử nhưng không thành, sau đó đã đến cơ quan Công an đầu thú.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Trong phòng ngủ vợ chồng A kê 01 giường ngủ kích thước (2 x 1,5 x 0,36)m, phía cuối giường có 02 mảnh vỏ dây điện màu đen và vàng. Trên nền phòng sát chân tủ có 01 bút thử điện dài 12cm; sát cửa và chân giường có 01 ổ cắm điện màu đen gồm 03 ổ cắm trên có ghi chữ “sopoba”, đầu dây nối vào ổ cắm có dấu vết cắt lộ 02 dây màu đen và trắng trong có lõi kim loại; 01 con dao một lưỡi sắc dài 26cm, lưỡi dài 15cm; trên nền nhà xung quanh vị trí này còn một số mảnh vỏ dây màu đen vàng; trên tường phía trước phòng ngủ, cách đất 01m có 01 ổ cắm, khoảng cách từ ổ cắm đến mép giường là 1,4m; gầm cầu thang phòng khách có đoạn dây điện màu vàng dài 2,14m, 1 đầu trơ lõi kim loại, 1 đầu có phích cắm (A khai là đoạn dây sử dụng đi điện vào ổ bà C)... Trên khoảng sân phía trái sát cửa ra vào có 01 gôi màu xanh nhạt có đám vết màu nâu nghi máu kích thước (3,5x 1)cm.

Kiểm tra khu bếp phát hiện dưới bồn rửa bát có 01 đoạn dây điện màu đen dài 2,5m trên ghi chữ “sopoba”, 1 đầu có phích cắm, 1 đầu mất vỏ ngoài lộ 2 lõi dây màu đen trắng đầu dây hở lõi kim loại (A khai đây là đoạn dây An định sử dụng để tự tử); 01 đoạn dây điện màu vàng trên có chữ Cadisun dài 3,38m, 1 đầu dây có phích cắm, phần đầu nhựa phích cắm có dấu vết bị nhiệt tác động làm sun lớp nhựa, trong đoạn dây là 02 lõi màu xanh đỏ lộ lõi kim loại được bện lại với nhau. Kiểm tra attomat phòng khách thấy phần nhựa bị nhiệt tác động làm chảy lớp nhựa.

Quá trình khám nghiệm đã thu giữ: mẫu niêm mạc miệng của Đỗ Văn A, thu 01 bút thử điện, 01 con dao cán gỗ, 1 lưỡi sắc, dài 26cm (An khai sử dụng cắt gọt dây điện), 01 đoạn dây điện màu đen, 02 đoạn dây điện màu vàng có kích thước nêu trên; 01 ổ cắm điện trong phòng ngủ tầng 1, 01 vỏ gôi màu xanh nhạt, 01 áttomat phòng khách để phục vụ việc điều tra và giám định.

Kết quả khám nghiệm tử thi bị hại Nguyễn Thị C: Tử thi ở giai đoạn lạnh cứng xác toàn thân, hoen tử thi tập trung mặt sau cơ thể màu tím sẫm, vùng mặt tím sẫm và có nhiều chấm xuất huyết. Cổ phải có 04 vết xước da, trong đó vết lớn nhất kích thước (0,5 x 0,3)cm, hướng từ sau ra trước, từ trên xuống dưới, vết cao nhất cách dải tai 04cm. Xước da trán phải sát chân tóc kích thước (1,8 x 0,4)cm, hướng từ trên xuống dưới. Hai mắt khép, đồng tử giãn; niêm mạc, kết mạc xung huyết. Mũi khô, miệng có dịch, ống tai trái có máu. Cổ trước quanh hõm ức đòn 2 bên có 06 vết bầm tím nhạt hình bầu dục hướng từ dưới lên trên.

Từ 1/3 giữa xương ức xuống dưới và bờ sườn trái có vết xước da không bầm tím do sốc điện khi cấp cứu; bầm tím nhẹ không xước da trên hố nách trái kích thước (6 x 1,5)cm. Lưng, mông, tứ chi, hậu môn, bộ phận sinh dục ngoài: không có gì bất thường.

Mổ tử thi: Vùng đầu không có gì bất thường. Ngực, bụng: tụ máu quanh bó cơ sụn thanh quản, vị trí dưới khớp ức đòn 2 bên; khí quản có nhiều dịch bọt, niêm mạc khí quản có dấu vết bầm tím; 02 phổi giãn nở ít, diện cắt qua các thùy phổi có nhiều dịch máu lẫn bọt; bề mặt cơ tim có chấm xuất huyết...Sau khám nghiệm đã thu các mẫu phục vụ việc giám định, gồm: 03ml máu buồng tim; tổ chức tim, phổi, gan, dạ dày, sụn thanh quản, tổ chức da vùng cổ phải, 03 tấm bông thấm máu tử thi. Thu mẫu phủ tạng (tim, phổi, gan, thận, dạ dày) để giám định độc chất. Ngoài ra còn lấy mẫu tế bào vùng cổ tử thi, 10 đầu mẫu móng tay và 01 mảnh vải cổ trước áo trong của tử thi.

Tại bản kết luận giám định số 453 ngày 10/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: *Mẫu máu ghi thu của tử thi Nguyễn Thị C gửi giám định có tìm thấy Etanol (cồn), nồng độ Etanol là 18,70mg/100ml máu.*

Tại bản kết luận giám định số 525 ngày 25/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: *Dấu vết màu nâu nghi máu trên mảnh vỏ gối gửi giám định là máu của Nguyễn Thị C.* Mẫu tế bào thu tại vùng cổ của tử thi Nguyễn Thị C gửi giám định không phát hiện dấu vết tế bào của Đỗ Văn A. Trên mảnh vải cổ trước áo trong thu của tử thi Nguyễn Thị C gửi giám định có dấu vết AND của người nhưng không phân tích được kiểu gen đủ yếu tố truy nguyên cá thể. Trên các đầu mẫu móng tay thu của Nguyễn Thị C gửi giám định có dấu vết AND của người khác nhưng không phân tích được kiểu gen đủ yếu tố truy nguyên cá thể.

Tại bản kết luận giám định mô bệnh học và độc chất phủ tạng số 1363 ngày 04/4/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an đối với mẫu mô bệnh học, độc chất của tử thi Nguyễn Thị C, kết luận:

+ Nhu mô phổi xẹp, phù phế nang, xung huyết, xuất huyết; xung huyết, xuất huyết mô mềm quanh khí quản; mô da tổn thương cơ học dạng xây xát ép nén; mô cơ tim thoái hóa thiếu dưỡng; các tạng khác xung huyết.

+ Trong mẫu phủ tạng ghi thu của tử thi Nguyễn Thị C gửi giám định không tìm thấy các chất độc thường gặp: Xyanua (CN^- , Cyanide), Hydrophosphid (H_3P), Methanol, thuốc an thần gây ngủ, thuốc diệt chuột, thuốc trừ sâu - diệt cỏ, alkaloid độc của mã tiền, cà độc dược, quinin, ô đầu - phụ tử, lá ngón.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 627 ngày 21/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận về nguyên nhân chết của bà Nguyễn Thị C: *Suy hô hấp cấp do ngạt cơ học/ điện giật.*

Tại bản kết luận giám định số 932 ngày 13/6/2022 về Cơ chế hình thành vết thương trên cơ thể bà Nguyễn Thị C của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: *Việc dùng hai tay để bóp cổ nạn nhân dẫn đến tử vong, đều có thể gây ra các dấu vết bầm tím giống với các dấu vết bầm tím quanh vùng cổ nạn nhân Nguyễn Thị C.*

Việc dùng lõi kim loại của đoạn dây điện màu vàng dài 2,14m gửi giám định, quấn vào đầu bút thử điện bằng kim loại (hai lõi kim loại hở tách nhau ra, không nối vào nhau), một đầu dây điện cắm vào nguồn điện, sau đó ấn, dí vào vùng cổ nạn nhân có thể gây ra các dấu vết xước da giống với các dấu vết xước da vùng cổ phải của nạn nhân Nguyễn Thị C.

Việc dùng lõi kim loại của đoạn dây điện màu vàng dài 3,68m gửi giám định (hành động như trên) không thể gây ra các dấu vết giống với các dấu vết xước da vùng cổ phải của nạn nhân Nguyễn Thị C nếu hai chân phích cắm cùng lúc cắm vào ổ điện. Trường hợp một chân của phích cắm để tự do, chân còn lại được cắm vào ổ điện thì có thể gây ra dấu vết giống với các dấu vết xước da vùng cổ phải của nạn nhân Nguyễn Thị C.

Quá trình điều tra, bị cáo Đỗ Văn A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và khai: Sau khi bóp cổ bà C lần thứ nhất và dùng dây điện dí vào cổ bà thấy bà vẫn giãy dụa, nghĩ rằng nếu còn sống bà C lại tiếp tục bỏ đi, không khuyên can được nên A tiếp tục bóp cổ bà C lần 2 cho đến khi bà chết mới dừng lại.

Về bồi thường dân sự: Anh Đỗ Văn T là đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu Đỗ Văn A phải bồi thường và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Với nội dung như trên, Bản Cáo trạng số 92/CT-VKSQN-P2 ngày 29/6/2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh truy tố bị cáo Đỗ Văn A về tội “Giết người” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo khai nhận về thời gian, địa điểm, nguyên nhân và thực hiện hành vi phạm tội như đã khai tại cơ quan điều tra và nội dung bản cáo trạng truy tố đối với bị cáo, thừa nhận bị truy tố đúng người, đúng tội nên chỉ xin được giảm nhẹ hình phạt.

Người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp cho bị hại có quan điểm: anh là người đại diện cho bị hại bà Nguyễn Thị C và cũng là con trai của bị cáo Đỗ Văn A, anh T không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại và kính mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Đỗ Văn A được hưởng mức án thấp nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh, thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích các tài liệu chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra cũng như diễn biến tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Văn A từ 18 đến 19 năm tù; xử lý vật chứng và án phí theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo đồng ý với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát

về tội danh. Tuy nhiên việc áp dụng tình tiết tăng nặng định khung “có tính chất côn đồ” trong trường hợp này là chưa chính xác, do bị cáo có dấu hiệu trầm cảm, bị hại cũng có một phần lỗi dẫn đến bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Ngoài ra, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “đầu thú” theo khoản 2 Điều 51 và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt thấp nhất của khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không tranh luận và nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Văn A thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội vào khoảng 07 giờ 00 phút ngày 25/02/2022, tại tổ 8B, khu 7, phường Cao Xanh, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, do mâu thuẫn trong sinh hoạt, Đỗ Văn A đã dùng tay bóp cổ và dùng bút thử điện nói với dây điện rồi cắm điện dí vào cổ vợ là bà Nguyễn Thị C. Hậu quả làm bà C tử vong.

Lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh đã truy tố đối với bị cáo; phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của đại diện bị hại và những người làm chứng; phù hợp với các chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án như:

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Trong phòng ngủ vợ chồng A, phía cuối giường có 02 mảnh vỏ dây điện màu đen và vàng. Trên nền phòng sát chân tủ có 01 bút thử điện dài 12cm; sát cửa và chân giường có 01 ổ cắm điện màu đen gồm 03 ổ cắm trên có ghi chữ “sopoba”, đầu dây nối vào ổ cắm có dấu vết cắt lộ 02 dây màu đen và trắng trong có lõi kim loại; 01 con dao một lưỡi sắc dài 26cm, lưỡi dài 15cm; trên nền nhà xung quanh vị trí này còn một số mảnh vỏ dây màu đen vàng; trên tường phía trước phòng ngủ, cách đất 01m có 01 ổ cắm, khoảng cách từ ổ cắm đến mép giường là 1,4m; gầm cầu thang phòng khách có đoạn dây điện màu vàng dài 2,14m, một đầu trơ lõi kim loại, một đầu có phích cắm (An khai là đoạn dây sử dụng dí điện vào cổ bà C)... Trên

khoảng sân phía trái sát cửa ra vào có 01 gối màu xanh nhạt có đám vết màu nâu nghi máu, kích thước (3,5x1)cm...;

Kết quả khám nghiệm tử thi bị hại Nguyễn Thị C: Tử thi ở giai đoạn lạnh cứng xác toàn thân, hoen tử thi tập trung mặt sau cơ thể màu tím sẫm, vùng mặt tím sẫm và có nhiều chấm xuất huyết. Cổ phải có 04 vết xước da, trong đó vết lớn nhất có kích thước (0,5x0,3)cm, hướng từ sau ra trước, từ trên xuống dưới, vết cao nhất cách dải tai 04cm. Xước da trán phải sát chân tóc kích thước (1,8x0,4)cm, hướng từ trên xuống dưới. Hai mắt khép, đồng tử giãn; niêm mạc, kết mạc xung huyết. Mũi khô, miệng có dịch, ống tai trái có máu...;

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 627 ngày 21/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận về nguyên nhân chết của bà Nguyễn Thị C: *Suy hô hấp cấp do ngạt cơ học/ điện giật*; phù hợp với Biên bản và bản ảnh thực nghiệm điều tra và các tài liệu khác đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở để xác định:

Như vậy, bị cáo Đỗ Văn A là người trưởng thành đủ khả năng nhận thức về hành vi của mình nhưng xuất phát từ mâu thuẫn trong sinh hoạt gia đình đã dùng tay bóp cổ, dùng điện dí vào cổ và sau đó tiếp tục dùng tay bóp cổ bị hại làm cho bị hại chết đã xâm phạm đến quyền được sống và tước đi tính mạng của người khác mà pháp luật bảo vệ ngoài ra còn xâm phạm trật tự, an toàn xã hội... nên đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người” quy định tại Điều 123 Bộ luật hình sự. Bị cáo giết bị hại Nguyễn Thị C bởi nguyên cơ nhỏ nhất nên phải chịu tình tiết tăng nặng định khung tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, do xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ nhất trong sinh hoạt gia đình đã xảy ra xô sát giữa bị cáo và vợ bà Nguyễn Thị C (đã chết), bị cáo đã dùng tay bóp cổ và dùng bút thử điện nối với dây điện rồi cắm điện dí vào cổ bà Nguyễn Thị C dẫn đến tử vong.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Khi cáo thực hiện hành vi bóp cổ bị hại làm cho bị hại không còn đủ khả năng và dùng dây điện cắm vào ổ điện có điện rồi dí một đầu dây có điện vào cổ bị hại và sau đó tiếp tục dùng tay bóp cổ bị hại cho đến khi chết nên bị cáo thuộc trường hợp thực hiện hành vi phạm tội đến cùng và phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tại điểm e khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo tự đầu thú; mẹ đẻ bị cáo là người có công với cách mạng, đại diện hợp pháp cho bị

hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Trên cơ sở đánh giá giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì cần áp dụng một hình phạt nghiêm khắc để cách ly bị cáo ra khỏi đời xã hội một thời gian dài mới có thể giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp cho bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án.

[6] Về xử lý vật chứng:

Các vật chứng thu giữ gồm: Át tô mát, ổ cắm điện, con dao cán gỗ có một lưỡi sắc, các đoạn dây điện; bút thử điện đều là công cụ, phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội đều là những vật không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí:

Theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 260 Bộ luật Tố tụng hình sự;

[1] Tuyên bố: Bị cáo **Đỗ Văn A** phạm tội “Giết người”.

Áp dụng: điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo **Đỗ Văn A 20** (hai mươi) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 25/02/2022.

[2] Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) át tô mát; 01 (một) ổ cắm điện; 01 (một) con dao cán gỗ có một lưỡi sắc; 01 (một) ổ cắm; 01 (một) đoạn dây điện màu đen dài 2,5m; 01 (một) bút thử điện dài 12cm; 01 (một) đoạn dây điện màu vàng dài 2,14m; 01 (một) đoạn dây điện màu vàng dài 3,68m.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng số 120 ngày 06 tháng 7 năm 2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh).

[3] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Đỗ Văn A phải nộp 200.000^d (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm;

Án xử sơ thẩm công khai, có mặt bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại. Báo để bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND Cấp Cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Trại tạm giam CATQN;
- Bị cáo; Đại diện bị hại;
- Người bào chữa;
- THA, Lưu HCTP;
- Tòa hình sự, Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tạ Duy Ước

